

Thông tin công ty

TÊN CÔNG TY

ID DOANH NGHIỆP

QUỐC GIA
Việt Nam

NGÀNH VĨ MÔ

Khai mỏ, dầu & khí

QUY MÔ CÔNG TY

Lớn

LOẠI CÔNG TY
Công ty

ĐỊA CHỈ EMAIL

TÊN

Linh

HỌ

Le

ĐIỆN THOẠI CÔNG
TY



Khảo sát ESG

TUYÊN BỐ SỬ DỤNG

0 Công ty đã báo cáo thông tin được đề cập trong Bản phương án các tiêu chuẩn của GRI liên quan đến kỳ báo cáo sau đây. Vui lòng cho biết thời gian cung cấp dữ liệu và thông tin của bạn (ví dụ ngày 1 tháng 4 năm 2023 – 31 tháng 3 năm 2024).

Ngày	Giá trị (NGÀY/THÁNG/NĂM)
Bắt đầu thời hạn	
Kết thúc thời hạn	

KINH DOANH

1.1.1 Bạn có cân nhắc tác động xã hội và môi trường trong số các yếu tố rủi ro doanh nghiệp không? – GRI 1 / ERS2 SBM-3

- Có, chúng tôi có hệ thống Quản lý Rủi ro Doanh nghiệp, bao gồm các rủi ro về môi trường và xã hội
- Có, chúng tôi quản lý rủi ro theo các quy định hiện hành
- Không

1.1.2 Bạn có thực hiện các sáng kiến bền vững và / hoặc có sứ mệnh / chiến lược phát triển bền vững được chính thức hóa để quản lý tác động kinh tế, xã hội và môi trường từ các hoạt động của mình không? – GRI 1, 2-22 / ERS2 SBM-3, IRO-1

- Có, sứ mệnh của chúng tôi cân nhắc các yếu tố môi trường và xã hội và do đó có tính đến các yếu tố này trong chiến lược dài hạn
- Có, chúng tôi đã xác định một chiến lược bền vững lồng ghép trong chiến lược công ty
- Có, chúng tôi thực hiện các sáng kiến bền vững trong ngắn hạn dựa vào các chính sách khuyến khích công
- Không

1.1.3 Bạn có giám sát hiệu quả hoạt động bền vững của mình bằng các chỉ số định lượng cụ thể / thích hợp không? – GRI 1, 3-1 / ERS2 SBM-3, IRO-1



- Có, chúng tôi giám sát hiệu quả môi trường của mình
- Có, chúng tôi theo dõi hiệu quả quản lý nhân viên của mình
- Không

1.1.4 Bạn có công bố kết quả bền vững về môi trường và xã hội của mình trong một báo cáo cụ thể không? – GRI 1, 2-3, 2-4, 2-22 / ESRS2 BP-1, BP-2, IRO-2

- Có
- Không

1.1.5 Bạn có thực hiện các hoạt động của mình theo các hệ thống quản lý cụ thể không? – GRI 2-12, 2-29, 3-2, 3-3 / SDG 16 / ESRS2 SBM-3, IRO-1

- Có, chúng tôi áp dụng hệ thống quản lý môi trường
- Có, chúng tôi áp dụng hệ thống quản lý năng lượng
- Có, chúng tôi áp dụng một hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn cho nhân viên của chúng tôi
- Có, chúng tôi áp dụng một hệ thống để quản lý và phòng ngừa tham nhũng
- Có, chúng tôi áp dụng một hệ thống để quản lý mối quan hệ với nhà cung cấp
- Không

1.1.6 Công ty bạn có chứng nhận của bên thứ ba được quốc gia hoặc quốc tế công nhận về:

- Môi trường
- Năng lượng
- Sức khỏe và an toàn cho nhân viên
- Chất lượng sản phẩm / dịch vụ
- Không
- Khác, ghi rõ

MÔI TRƯỜNG - NƯỚC, NĂNG LƯỢNG VÀ CHẤT THẢI

2.1.1 Điện năng tiêu thụ tại mặt bằng sở hữu và đi thuê (từ ngày 01/01 đến ngày 31/12). – GRI 302-1 / SDGs 7, 8, 12, 13 / ESRS E1-5

2.1.2 Bạn có hợp đồng cấp điện hoàn toàn bằng các nguồn tái tạo không: – SDGs 7, 8, 12, 13 / ESRS E1-5

- Có
- Không

2.1.3 Bạn có cơ sở/nhà máy sản xuất năng lượng tái tạo không:

- Có

Không

2.1.4 Bạn đã từng áp dụng bất kỳ biện pháp tiết kiệm năng lượng nào chưa? – GRI 302-4 / SDGs 7, 8, 12, 14 / ESRs E1-5

Có
 Không

2.1.6 Bạn có đo lường phát thải khí thải nhà kính không? – GRI 305-1, 305-2, 305-3 / SDGs 13, 14, 15 / ESRs E1-6 / VSME ED B3

Có
 Không

2.1.10 Tổ chức của bạn có giảm phát thải khí nhà kính so với năm trước không? Nếu có thì là bao nhiêu phần trăm? – GRI 305-5 / SDGs 13, 14, 15 / ESRs E1-7

2.1.11 Bạn có đo lường Dấu chân cacbon của một số hoặc tất cả các sản phẩm của mình không?

Có
 Không

2.1.12 Số xe thuộc sở hữu của công ty (số): – GRI 305-1 / SDGs 3, 12, 13, 14, 15 / ESRs E1-6

Chạy bằng	Số xe
Khí thiên nhiên	
Diesel	
Xăng	
Lai (Hybrids)	
Điện	
Các nguồn điện khác	

2.1.13 Tổng lượng chất thải được tạo ra (tấn): – GRI 306-2 / SDGs 3, 6, 12 / ESRs E5-5

2.1.14 Bạn có khuyến khích phân loại chất thải tại các cơ sở của mình không? – GRI 306-2 / SDGs 3, 6, 12 / ESRs E5-1

Có

Không

2.1.15 Lượng nước tiêu thụ (m³): – GRI 303-5 / SDG 6 / ESRS E3-4

2.1.16 Bạn có khuyến khích nhân viên sử dụng phương tiện giao thông công cộng hoặc phương tiện thân thiện với môi trường để đi làm việc không?

Có
 Không

MÔI TRƯỜNG - CHỨNG NHẬN MÔI TRƯỜNG

2.2.1 Bạn có tuân thủ các tiêu chuẩn ISO 14001 về quản lý môi trường không? – GRI 307-1 / SDG 16

Có
 Không

2.2.2 Bạn có tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế khác về quản lý môi trường không? Nếu Có, vui lòng cung cấp thông tin này.

- Đánh giá vòng đời
- Dấu chân carbon
- Dấu chân nước
- Tuyên bố sản phẩm môi trường
- Đăng ký EMAS (dành cho các công ty hoạt động ở EU)
- Không có mục nào nêu trên
- Khác, ghi rõ

2.2.3 Bạn đã đạt được chứng nhận ISO 50001 về hệ thống quản lý năng lượng chưa? – GRI 302 / SDGs 7, 9, 11, 12, 13

Có
 Không

XÃ HỘI - QUẢN LÝ NHÂN SỰ

3.1.1.1 Số lượng lao động (bao gồm cả người học nghề) theo giới tính và loại hình nghề nghiệp (NỮ): – GRI 2-7-a, 405-1 / SDGs 5, 8, 10 / ESRS S1-6, S1-9

Nhân viên	Số
Số lượng Giám đốc	



Số lượng Quản lý	
Số lượng nhân viên văn phòng	
Số lượng nhân viên	
Số lượng người học việc	

3.1.1.2 Số lượng lao động (bao gồm cả người học nghề) theo giới tính và loại hình nghề nghiệp (NAM): – GRI 2-7-a, 405-1 / SDGs 5, 8, 10 / ESRS S1-6, S1-9

Nhân viên	Số
Số lượng Giám đốc	
Số lượng Quản lý	
Số lượng nhân viên văn phòng	
Số lượng nhân viên	
Số lượng người học việc	

3.1.2.1 Chênh lệch tiền công/tiền lương trung bình giữa nam và nữ (%): – GRI 405-2 / SDGs 5, 8 / ESRS S1-16

3.1.2.2 Mức tiền công/tiền lương trung bình theo giới tính được gọi là nhóm nghề nghiệp đại diện nhất: – GRI 405-2 / SDGs 5, 8 / ESRS S1-16

Giới tính	Mức lương trung bình (tính theo EUR/USD/nội tệ)
Nữ	
Nam	

3.1.3 Tuổi trung bình của nhân viên: – GRI 405-1 / SDGs 5, 8 / ESRS S1-6, S1-9

- Dưới 30 tuổi
- Từ 30 đến 50 tuổi
- Trên 50 tuổi

3.1.4 Tỷ lệ (trên tổng số nhân viên) với hợp đồng có thời hạn: – GRI 2-7-b / SDGs 8, 10 / ESRS S1-6, S1-9

3.1.5 Tỷ lệ (trên tổng số nhân viên) với hợp đồng bán thời gian: – GRI 2-7-b / SDGs 8, 10 / ESRS S1-6, S1-9

3.1.6 Tỷ lệ (trên tổng số nhân viên) bắt đầu học việc vào năm ngoài: – GRI 2-7-b / SDGs 8, 10 / ESRS S1-6, S1-9

3.1.7 Tỷ lệ (trên tổng số nhân viên) bị khuyết tật: – GRI 405-1 / SDGs 8, 10 / ESRS S1-6, S1-9, S1-12

3.1.8.1 Số vụ tai nạn lao động trong 3 năm làm việc trước (năm hiện tại): – GRI 403-9 / SDGs 3, 8 / ESRS S1-14

- Dưới 3
- Từ 4 đến 9
- 10 trở lên

3.1.8.2 Số vụ tai nạn lao động trong 3 năm làm việc trước (năm hiện tại - 1): – GRI 403-9 / SDGs 3, 8 / ESRS S1-14

- Dưới 3
- Từ 4 đến 9
- 10 trở lên

3.1.8.3 Số vụ tai nạn lao động trong 3 năm làm việc trước (năm hiện tại - 2): – GRI 403-9 / SDGs 3, 8 / ESRS S1-14

- Dưới 3
- Từ 4 đến 9
- 10 trở lên

3.1.9.1 Số ngày làm việc bị mất do tai nạn lao động (gây mất khả năng lao động tạm thời) trong 3 năm làm việc trước (năm hiện tại): – ESRS S1-14

- Dưới 10
- Từ 11 đến 49
- 50 trở lên

3.1.9.2 Số ngày làm việc bị mất do tai nạn lao động (gây mất khả năng lao động tạm thời) trong 3 năm làm việc trước (năm hiện tại - 1): – ESRS S1-14

- Dưới 10

- Từ 11 đến 49
- 50 trở lên

3.1.9.3 Số ngày làm việc bị mất do tai nạn lao động (gây mất khả năng lao động tạm thời) trong 3 năm làm việc trước (năm hiện tại - 2): – ESRS S1-14

- Dưới 10
- Từ 11 đến 49
- 50 trở lên

3.1.10 Tổng số giờ làm việc trong năm qua của tất cả nhân viên.

3.1.11 Có trường hợp tử vong nào tại công ty trong 3 năm qua không? – GRI 403-9 / SDGs 3, 8 / ESRS S1-14

- Có
- Không

3.1.12 Thôi việc (số lượng nhân viên mới trừ đi số lượng nghỉ việc) trong năm qua: – GRI 401-1 / SDGs 8, 10

3.1.13 Tỷ lệ tổng số người lao động tham gia thỏa ước lao động tập thể: – GRI 2-30-a / SDG 8 / ESRS S1-8

- Dưới 75%
- Từ 75% đến 95%
- Trên 95%

3.1.14 Bạn có công bố trên trang web của mình chính sách Bình đẳng, Đa dạng và Hòa nhập (bao gồm phân biệt đối xử dựa trên giới tính, chủng tộc, tôn giáo, giới tính hoặc khuynh hướng tình dục) không? – SDGs 5, 10

- Có
- Không

3.1.15 Số giờ đào tạo công ty cung cấp trong năm: – GRI 404-1 / SDGs 4, 5, 8, 10 / ESRS S1-13

3.1.16 Vui lòng chọn các chủ đề chính của khóa đào tạo được cung cấp trong năm: – GRI 404-1 / SDGs 4, 5, 8, 10 / ESRS S1-13

- Chăm sóc sức khỏe và an toàn nơi làm việc – GRI 403-5
- Chống tham nhũng – GRI 205-2
- Quyền riêng tư (ví dụ: GDPR, Luật và Đạo luật về bảo vệ dữ liệu)
- Các vấn đề về môi trường (ví dụ như quản lý chất thải và nước, sử dụng năng lượng hiệu quả, v.v.)



- Không có mục nào nêu trên
- Khác, ghi rõ

3.1.17 Phúc lợi công ty: – GRI 401-2 / SDGs 3, 5, 8 / ESRS S1-11, S1-14, S1-15

- Tiền thưởng sản xuất
- Chính sách bảo hiểm nhân thọ/tai nạn
- Chính sách bảo hiểm trách nhiệm xe ô tô cho người lao động
- Số giờ làm việc linh hoạt/làm việc từ xa
- Thỏa thuận với các doanh nghiệp địa phương (phiếu mua nhiên liệu/phiếu mua hàng siêu thị/chiết khấu)
- Danh mục phúc lợi (chi phí giáo dục/hỗ trợ chăm sóc trẻ em/chăm sóc sức khỏe)
- Cơ sở gia đình (nhà trẻ/trại hè/học bổng)
- Cán bộ phúc lợi
- Không có mục nào nêu trên
- Khác, ghi rõ

3.1.18 Bạn có đo lường mức độ hài lòng của nhân viên bằng khảo sát định kỳ không?

- Có
- Không

XÃ HỘI - CHỨNG NHẬN VÀ QUY ĐỊNH

3.2.1 Bạn có tuân thủ tiêu chuẩn UNI EN ISO 45001 về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp của nhân viên không? – GRI 403-6 / SDG 3

- Có
- Không

3.2.2 Bạn có tuân thủ các hướng dẫn ISO 26000 về trách nhiệm xã hội không?

- Có
- Không

XÃ HỘI - MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

3.3.1 Bạn có áp dụng hệ thống đánh giá nhà cung cấp không? – GRI 204-1, 414-1 / SDGs 5, 8, 16 / ESRS G1-2

- Có
- Không



3.3.2 Bạn có các chính sách về Nhân quyền và Lao động trẻ em (bắt buộc hoặc cưỡng bức) không? – SDG 8

- Có, chúng tôi công bố chính sách trên trang web của chúng tôi
- Có, chúng tôi có các chính sách nội bộ
- Không

XÃ HỘI - GẮN KẾT CỘNG ĐỒNG

3.4.1 Có bất kỳ dự án từ thiện, trường học hoặc cộng đồng nào khác trong những năm qua không? – GRI 203-1 / SDGs 5, 9, 11 / ESRS S3-1, S3-2

- Có
- Không

3.4.2 Bạn có quyền góp tiền vì lợi ích cộng đồng trong khu vực mà bạn hoạt động không? – GRI 203-1 / SDGs 5, 9, 11

- Có
- Không

QUẢN TRỊ - CƠ CẤU VÀ THÀNH PHẦN CỦA BỘ MÁY QUẢN TRỊ CÔNG TY

4.1.1 Bộ máy quản trị công ty: – GRI 2-9-a / SDGs 5, 16 / ESRS2 GOV-1

- Hội đồng quản trị
- Giám đốc duy nhất/Giám đốc điều hành
- Loại hình bộ máy quản trị công ty

4.1.4 Tỷ lệ phụ nữ trong Bộ máy quản trị Công ty: – GRI 2-9-c / SDGs 5, 16 / ESRS2 GOV-1

- Dưới 33%
- Từ 33% đến 50%
- Trên 50%
- Giám đốc nữ duy nhất

4.1.5 Tuổi trung bình của Bộ máy quản trị công ty: – GRI 405-1 / SDGs 5, 16 / ESRS2 GOV-1

- Dưới 30 tuổi
- Từ 30 đến 50 tuổi
- Trên 50 tuổi

4.1.6 Bạn có báo cáo tài chính đã được kiểm toán không?

- Có

Không

4.1.7 Bạn có phải là thành viên của bất kỳ hiệp hội thương mại nào không?

- Có
 Không

4.1.8 Bạn có kiểm soát nội bộ không?

- Có, chúng tôi có Bộ phận Kiểm toán Nội bộ
 Có, chúng tôi có Bộ phận Quản lý Rủi ro
 Có, chúng tôi có Bộ phận Quản lý Tuân thủ
 Không có mục nào nêu trên
 Khác, ghi rõ

QUẢN TRỊ - CHỨNG NHẬN VÀ QUY ĐỊNH

4.2.1 Bạn có Quy tắc ứng xử hoặc quy tắc đạo đức khác về các vấn đề bền vững không? – GRI 2-23 / SDG 16 / ERS2 MDR-P

- Có
 Không

4.2.2 Bạn có chuyên gia về bền vững tận tâm (tức là người thúc đẩy các chính sách và chiến lược bền vững) không?

- Có
 Không

4.2.3 Bạn có tuân thủ ISO 9001 (Hệ thống quản lý chất lượng) không?

- Có
 Không

4.2.4 Bạn đã đạt được chứng nhận ISO 37001 về hệ thống quản lý chống hối lộ chưa? – SDG 16

- Có
 Không

4.2.5 Bạn có Chính sách Bảo mật và Quyền riêng tư Dữ liệu không? – GRI 418

- Có
 Không

Khai mỏ, dầu & khí

ĐỔI MỚI

5.1 Bạn có đầu tư vào Nghiên cứu và phát triển (R&D) bền vững không (ví dụ: hợp tác với các trung tâm nghiên cứu, trường đại học và các công ty khởi nghiệp)?

- Có
- Không

5.2 Trong các hoạt động của mình, bạn có sử dụng các công cụ và/hoặc công nghệ mới giúp giảm tiêu thụ năng lượng và phát thải không?

- Có
- Không

5.3 Bạn có sử dụng các ứng dụng và công nghệ hỗ trợ phân tích dữ liệu (ví dụ: phân tích dữ liệu tiêu thụ năng lượng và nguyên liệu) và chẩn đoán (ví dụ: theo dõi tình trạng cơ sở hạ tầng, đo lường tình trạng bề mặt/lớp dưới bề mặt, v.v.)?

- Có
- Không

5.4 Bạn có phát triển sáng chế độc quyền trong lĩnh vực đổi mới “xanh”/bền vững không?

- Có
- Không

SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

6.1 Bạn có áp dụng các chính sách và/hoặc quy trình nội bộ khác ngoài các Quy trình tiêu chuẩn để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho nhân viên của bạn không?

- Có
- Không

6.2 Bạn có huấn luyện an toàn ngoài giờ luật pháp quy định không?

- Có
- Không

6.3 Bạn có hoạt động ở các nước đang phát triển không?

- Có
- Không



XÃ HỘI

7.1 Bạn có đánh giá tác động xã hội của các hoạt động của mình đối với người dân địa phương không?

- Có
- Không
- Chúng tôi thường hoạt động ở những khu vực không dân cư sinh sống

7.2 Bạn có tuyển dụng lao động địa phương trong quá trình hoạt động của mình không?

- Có
- Không

7.3 Bạn có bố trí chỗ ở và/hoặc nhà ở (tạm thời hoặc lâu dài) cho người lao động không?

- Có
- Không
- Chúng tôi thường hoạt động ở nước ngoài

7.4 Nếu công ty bạn hoạt động ở các nước đang phát triển, công ty bạn hoặc cùng với các tổ chức khác có thực hiện các hành động để hỗ trợ cộng đồng địa phương, chẳng hạn như các dự án về giáo dục, y tế, tiếp cận nước sạch, v.v. không?

- Có
- Không
- Chúng tôi không hoạt động ở các nước đang phát triển

MÔI TRƯỜNG, NƯỚC, CHẤT THẢI VÀ NĂNG LƯỢNG

8.1 Bạn có giám sát các tác động môi trường trung hạn/dài hạn từ các hoạt động của mình không?

- Có
- Không

8.2 Khi thực hiện các hoạt động của mình, bạn có nhận diện các rủi ro khí hậu liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình không?

- Có
- Không

8.3 Bạn đã lên kế hoạch cho các hoạt động giảm thiểu để giảm tác động đến môi trường, mặc dù những hoạt động này không được luật pháp yêu cầu?

- Có

Không

8.4 Trong các hoạt động của mình, bạn có thực hiện các kế hoạch để bảo vệ hệ sinh thái (dưới nước và trên cạn) khỏi những tác động có hại tiềm ẩn do các hoạt động của mình không?

Có
 Không

8.5 Bạn có xây dựng và/hoặc triển khai các hệ thống tái sử dụng và xử lý nước như một phần trong các hoạt động của mình (ví dụ: tái sử dụng nước làm mát) không?

Có
 Không

8.6 Hoạt động của bạn có tạo ra chất thải nguy hại không?

Có
 Không

8.7 Nếu gây ra những thay đổi đáng kể đối với khu vực mà bạn đang hoạt động, bạn có thực hiện Chương trình phục hồi môi trường cho khu vực không (ví dụ: cải tạo mỏ đá)?

Có
 Không
 Chúng tôi thường không tạo ra những thay đổi đáng kể đối với các khu vực mà chúng tôi hoạt động

Quan Trọng

CRIF sử dụng các tiêu chuẩn của GRI theo giấy phép được GRI cấp. Với tư cách là Bên cấp phép bản quyền trong Tiêu chuẩn GRI, GRI đã kiểm tra tính chính xác của Tiêu chuẩn GRI trong Synesgy. Việc xác minh này chỉ giới hạn ở việc đảm bảo sử dụng nội dung chính xác theo đúng Tiêu chuẩn GRI. Do đó, GRI không đưa ra bất kỳ tuyên bố hay bảo đảm ngụ ý hay thực tế nào về tính chính xác, toàn thủ, độ tin cậy, tính phù hợp với mục đích hoặc chất lượng của Synesgy hoặc bất kỳ sản phẩm nào phát sinh từ đó, hoặc về việc Người được cấp phép sử dụng Tiêu chuẩn của GRI, và từ chối rõ ràng bất kỳ tuyên bố ngụ ý hoặc cụ thể nào rằng GRI đã phê duyệt mọi báo cáo được tạo bằng cách sử dụng Synesgy.

Để biết phiên bản mới nhất của Tiêu chuẩn GRI, bao gồm Tiêu chuẩn dùng chung đã sửa đổi, Tiêu chuẩn theo chủ đề đã điều chỉnh, Tiêu chuẩn nhóm ngành, các đề xuất và phân hướng dẫn, cũng như Bảng thuật ngữ của Tiêu chuẩn GRI, vui lòng truy cập trung tâm Tài nguyên GRI: <https://www.globalreporting.org/how-to-use-the-gri-standards/resource-center>.

